

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ người cai nghiện ma túy và người làm công tác tư vấn, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện; người được phân công giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy, người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ khoản 3 Điều 39 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ khoản 5 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 273/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ người cai nghiện ma túy và người làm công tác tư vấn, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện; người được phân công giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy, người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 213/BC-VHXH ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã

hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ người cai nghiện ma túy; người làm công tác tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được phân công giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

b) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

c) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

d) Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

đ) Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy.

e) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP.

g) Các cơ quan, tổ chức, các nhân khác liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc

1. Chi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động: 150.000 đồng/người/năm.

2. Chi hỗ trợ tiền ăn, tiền tàu xe và cấp quần áo (nếu họ không có) cho người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú

a) Tiền ăn: 100.000 đồng/người/ngày trong những ngày đi đường (tối đa không quá 03 ngày).

b) Cấp 01 (một) bộ quần áo. Mức chi tối đa là 400.000 đồng/bộ.

c) Tiền tàu xe: theo giá phương tiện công cộng phổ thông.

Điều 3. Mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập

1. Hỗ trợ 100% tiền thuốc cắt cơn giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh cơ hội khác (nếu có), chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường. Mức hỗ trợ bằng mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân thực hiện theo Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về định mức tiền ăn, mặc và đồ dùng sinh hoạt cá nhân cho người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh.

3. Hỗ trợ chỗ ở: miễn phí tại cơ sở cai nghiện ma túy.

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

Chi hỗ trợ 01 lần kinh phí cai nghiện cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn theo quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy với mức hỗ trợ là 2.700.000 đồng/người.

Điều 5. Mức hỗ trợ thù lao hàng tháng và mức hỗ trợ người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước

1. Mức chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tại cấp xã theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: 1.080.000 đồng với định mức 01 người được giao nhiệm vụ quản lý không quá 07 người cùng một thời điểm.

2. Mức chi hỗ trợ người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn quản lý và người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

cấp xã: 500.000 đồng/người/tháng với định mức 01 người được phân công giúp đỡ không quá 03 người cùng một thời điểm.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Mười Bảy thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

2. Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định chế độ hỗ trợ, mức đóng góp đối với người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTr. HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, SLĐT BXH, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Phạm Viết Thanh